TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HS-ST
Ngày 23/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Nga

Ông Đỗ Thế Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư Tòa án TAND h. Hoằng Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Vạn Ngh, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1994 tại xã Hoằng Ch, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 12, xã Hoằng Ch, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Vạn Th, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2017 đến ngày 05/02/2018. Có mặt.

2. Hoàng Ngọc B, sinh ngày 27/6/1999 tại xã Hoằng Ch, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 11, xã Hoằng Ch, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc H, sinh năm 1962 và bà Trần Thị K, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2017 đến ngày 05/02/2018. Có mặt.

Người bị hại: Anh Cao Văn Th, sinh năm 1988. Vắng mặt

Chị Hoàng Thị G, sinh năm 1992. Có mặt

Địa chỉ: Thôn 6, xã Hoằng Ch, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Người làm chứng: 1. Anh Lê Văn C, sinh ngày 01/01/2002. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị H, sinh năm 1978 (mẹ đẻ). Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ L, xã Hoằng Ph, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

2. Ông Ngô Công H, sinh năm 1960. Vắng mặt

3. Ông Lê Văn Ch, sinh năm 1960. Vắng mặt

4. Anh Nguyễn Khắc M, sinh năm 1971. Vắng mặt

5. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1975. Vắng mặt

6. Ông Lê Vạn Th, sinh năm 1964. Có mặt

7. Ông Lê Vạn Th, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Đều ở địa chỉ: xã Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2017, ông Lê Vạn Th (chú ruột của bị cáo Ngh) đến nhà Lê Vạn Ngh chơi và kể lại việc mâu thuẫn trong công việc với anh Cao Văn Thg, Thg có đe dọa đánh ông. Đến 19 giờ ngày 13/12/2017 , bị cáo Ngh đến quán net nhà chị Nguyễn Thị Th chơi điện tử và gặp Hoàng Ngọc B. Ngh nói với B đi đốt thuyền của anh Thg đang neo đậu ở cống ba cửa ngoài đê thuộc địa bàn xã Hoằng Ch, Ngh sẽ trả tiền. B đồng ý, Ngh đưa cho B 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Đến 20 giờ ngày 16/12/2017, Ngh đến quán net nhà chị Th, gặp B và hỏi B sao không đốt thuyền. B lấy 01 bật lửa ga ở quán net đứng lên thì gặp Lê Văn C liền nhờ C chở ra cống ba cửa nói là để xin tiền. C dùng xe mô tô chơ B ra cống ba cửa, đến khu vực đê B xuống xe nói C đợi. B ra khu vực neo đậu thuyền của anh Thg, trèo lên cabin dùng bật lửa châm lửa đốt ruột chăn trên sàn cabin rồi quay lên bờ. Thấy thuyền không cháy, B tiếp tục quay lại châm lửa đốt lần thứ hai thuyền bốc cháy. B theo đường cũ lên đê nói C đèo về quán net. C vào xem mọi người chơi net còn B gặp Ngh nói là đã đốt xong và xin Ngh thêm 50.000 đồng. Số tiền 150.000 đồng được Ngh cho B đã chi tiêu hết.

Đến khoảng 20 giờ 20’ 16/12/2017 ông Ngô Công H phát hiện thuyền anh Thg đang cháy đã nhờ người thông báo cho anh Thg. Anh Thg cùng mọi người ra chưa cháy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 183/HĐĐG-HH ngày 25/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Hoằng Hóa kết luận giá trị chiếc thuyền là 75.000.000 đồng, tài sản cháy không còn giá trị và giá trị sử dụng là 19.083.660 đồng (Mười chín triệu không trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng).

Ngày 17/12/2017, Lê Vạn Ngh và Hoàng Ngọc B đến Công an huyện Hoằng Hóa để đầu thú, giao nộp chiếc bật lửa ga là vật chứng vụ án và khai nhận hành vi của mình đã gây ra.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Vạn Ngh và Hoàng Ngọc B đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nêu trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ và lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Người bị hại là anh Cao Văn Th và chị Hoàng Thị Gi xác nhận về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong, một số tài sản vật dụng đã bị thiêu hủy không thu được mẫu vật đều là tài sản đã cũ, không còn giá trị sử dụng. Gia đình chị Gi không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 41/KSĐT-HH ngày 27/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố các bị cáo Lê Vạn Ngh và Hoàng Ngọc B về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị xử phạt các bị cáo về tội Hủy hoại tài sản.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lê Vạn Ngh từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc B từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy chiếc bật lửa ga và toàn bộ số vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do phạm tội mà có của bị cáo Hoàng Ngọc B.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đều có ý kiến: Do tuổi trẻ bồng bột, suy nghĩ hạn chế nên phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì các bị cáo đã rất ăn

năn hối hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của các bị cáo Lê Vạn Ngh và Hoàng Ngọc B là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đã cố ý cùng thực hiện việc đốt chiếc thuyền của anh Cao Văn Thg và chị Hoàng Thị Gi dẫn tới bị hư hỏng với giá trị thiệt hại là 19.083.660 đồng (Mười chín triệu không trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm sáu mươi đồng). Phần tài sản các bị cáo thiêu hủy đã bị hủy hoại nên người bị hại phải thay mới. Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, lời khai của các bị cáo cũng phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Lê Vạn Ngh và Hoàng Ngọc B đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Hủy hoại tài sản", tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 143 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên dù các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 16/12/2017 nhưng do Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định có lợi cho người phạm tội hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999 nên Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết 41/2017 ngày 20/6/2018 của Quốc hội, áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự trị an, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục các bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, tuy nhiên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo trong vụ án để có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo.

Bị cáo Lê Vạn Ngh là người chủ mưu trong việc thực hiện tội phạm, phạm tội với động cơ đê hèn, đề nghị bị cáo Hoàng Ngọc B thực hiện hành vi phạm tội, khi B chưa

thực hiện ngay thì Ngh đã thúc giục B. Vì vậy, bị cáo Ngh giữ vai trò nguy hiểm hơn trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao hơn. Đối với bị cáo Hoàng Ngọc B là người thực hành, nghe lời bị cáo Ngh trực tiếp thực hiện tội phạm, động cơ vụ lợi giữ vai trò thứ yếu trong vụ án nên chịu mức hình phạt thấp hơn so với bị cáo Ngh.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa tất cả các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo Ngh đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại thể hiện bị cáo rất ăn năn hối cải; các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s (bị cáo Ngh được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; cả hai bị cáo đều tự giác đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để đưa ra mức hình phạt phù hợp, thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo còn trẻ, suy nghĩ còn bồng bột nông cạn nên dẫn đến phạm tội. Vì vậy không cần thiết cách ly các bị cáo Lê Vạn Ngh và Hoàng Ngọc B ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo và cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ răn đe giáo dục chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có công việc ổn định, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] Về dân sự: Do gia đình bị cáo Lê Vạn Ngh và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng), người bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự; nghĩa vụ bồi thường là của cả hai bị cáo phải liên đới chịu trách nhiệm, tuy nhiên bị cáo Lê Vạn Ngh không yêu cầu bị cáo B có trách nhiệm trả lại phần tiền đã bồi thường. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015:

Truy thu số tiền 150.000 đồng là tiền do phạm tội mà có của bị cáo Hoàng Ngọc B để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng do không còn giá trị sử dụng gồm 01 chiếc bật lửa và toàn bộ vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Về án phí: Vì các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Vạn Ngh và Hoàng Ngọc B phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm i, s (bị cáo Ngh được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm b) khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Vạn Ngh 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Hoàng Ngọc B 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao các bị cáo Lê Vạn Ngh và Hoàng Ngọc B cho Ủy ban nhân dân xã Hoằng Ch, huyện Hoằng Hóa để giám sát giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga và toàn bộ số vật chứng không còn giá trị sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng số 44/BBGN ngày 17/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

- Truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có của bị cáo Hoàng Ngọc B .

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND h.Hoằng Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Chi cục THADS h.Hoằng Hóa;
-Công an h.Hoằng Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Bị cáo;
-UBND xã Hoằng Châu;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Nga **Đỗ Thế Huân** **Lê Thị Ngọc Tú**